

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HSST
Ngày 24/01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích T.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh T
Ông Nguyễn Hà G

-Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Kim H, Thư ký Toà án nhân dân huyện Y - tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng C, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 13/01/2025 đối với bị cáo:

Trần Văn T1, sinh năm 1989. Tại Ninh Bình; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Thôn Năng An, xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Họ và tên cha: Trần Văn T và bà Đỗ Thị L. Vợ: Phạm Thị T; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/10/2024 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1951; nơi cư trú xóm 8, xã Khánh Hồng, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1979; nơi cư trú: xóm 8, xã Khánh Hồng, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Kim H, sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn Đ, xã X, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Phạm Thị Thanh H (có mặt).

- Anh Đỗ Văn C (có mặt).
- Anh Hoàng Văn T (có mặt).
- Ông Nguyễn Văn K (vắng mặt).
- Anh Phạm Văn N (vắng mặt).
- Anh Trần Trung Đ (vắng mặt).
- Anh Phạm Ngọc H (vắng mặt).
- Chị Dương Thị D (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T1 làm nghề lái xe có ký kết hợp đồng vận chuyển hành khách bằng xe ô tô cho Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài (trụ sở tại xóm 2, xã Hùng Tiến, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình). Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 15/9/2024, T1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai 11 chỗ ngồi, biển kiểm soát 35B-013.02 chở khách đi từ huyện Kim Sơn đến thành phố Hà Nội, trong hơi thở của Trần Văn T1 có nồng độ cồn là 0,045 mg/l khí thở. Khoảng 03 giờ 50 phút cùng ngày, khi T1 điều khiển xe ô tô đi đến Km1+200 đường ĐT438 đoạn thuộc phố 1B, thị trấn Yên Ninh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo hướng huyện Kim Sơn – thành phố Ninh Bình lúc này phía trước cùng chiều với xe ô tô do T1 điều khiển có xe ô tô bảo vệ môi trường biển kiểm soát 35H-021.63 do anh Nguyễn Văn Khoa điều khiển đang đi ở phần đường bên phải theo hướng từ huyện Kim Sơn – thành phố Ninh Bình, cách vạch kẻ giữa đường khoảng 50cm, còn T1 điều khiển cho xe đi ở phần giữa đường, đè lên vạch kẻ giữa đường. Khi cách xe ô tô biển kiểm soát 35H-021.63 khoảng 20m thì T1 điều khiển xe từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng huyện Kim Sơn – thành phố Ninh Bình để vượt. Quá trình vượt xe, T1 không có tín hiệu còi, đèn xin vượt, tốc độ là 72km/50km. Cùng thời điểm này, ông Phạm Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N2-3764 theo hướng ngược chiều đi đến và đi ở phần đường bên phải theo hướng thành phố Ninh Bình – huyện Kim Sơn. Khi xe ô tô của T1 đang vượt bên trái xe ô tô bảo vệ môi trường lúc này T1 phát hiện thấy xe mô tô của ông Q đang đi đến. Do khoảng cách gần, T1 đang đi với tốc độ nhanh nên không kịp xử lý dẫn đến tai nạn xảy ra tại phần đường bên trái theo hướng huyện Kim Sơn – thành phố Ninh Bình. Phần đầu bên phải xe ô tô biển kiểm soát 35B-013.02 va chạm vào phần đầu xe mô tô biển kiểm soát 35N2-3764. Sau va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 35N2-3764 đổ nghiêng bên trái và nằm ở phần đường bên trái, sát với vạch kẻ giữa đường, đầu xe quay về hướng huyện Kim Sơn, đuôi xe quay về hướng thành phố Ninh Bình. Ông Q bị ngã nghiêng bên trái, ở phần đường bên phải theo chiều từ huyện Kim Sơn – thành phố Ninh Bình tử vong tại chỗ. Sau đó, T1 điều khiển xe đỗ tại phần đường bên phải theo hướng huyện Kim Sơn – thành phố Ninh Bình.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và ra quyết định trưng cầu pháp y tử thi xác định nguyên nhân tử vong của ông Phạm Văn Q, kết quả:

*** Khám nghiệm hiện trường**

Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 1+220 đường ĐT483, thuộc địa phận phố 1B, TT Yên Ninh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; là khu vực đông dân cư. Mặt đường ĐT483 được dải nhựa tương đối bằng phẳng. Mặt đường có chiều rộng 12,8m, được phân chia thành hai chiều đường bằng vạch sơn nét đứt màu vàng, phân chia mặt đường thành 2 chiều xe chạy là TP Ninh Bình – huyện Kim Sơn và ngược lại. Mỗi chiều đường có chiều rộng 6,4m. Đường được tính theo chiều từ huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình. Tiếp giáp với chiều đường bên phải là rãnh nước rộng 0,3m; vỉa hè rộng 4,7m; tiếp đến là Huyện ủy Y và nhà dân liền kề. Tiếp giáp với chiều đường bên trái là rãnh nước rộng 0,3m; vỉa hè rộng 5,5m; tiếp đến là Ủy ban nhân dân huyện Y và nhà dân liền kề. Trên mặt đường ĐT483 có hệ thống ba cụm vạch sơn gờ giảm tốc được kẻ ngang mặt đường ĐT483. Cụm thứ nhất tính theo chiều huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình có 05 vạch sơn màu vàng có tổng kích thước là 3,4m; đo từ vạch gần nhất đến cột mốc Km1+200 dựng phía bên trái đường về hướng TP Ninh Bình là 35m (đo vuông góc). Cụm thứ hai tính theo chiều huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình có 05 vạch sơn màu vàng có tổng kích thước là 3,4m; đo từ vạch gần nhất đến cột mốc Km1+200 dựng phía bên trái đường về hướng TP Ninh Bình là 7,6m (đo vuông góc). Cụm thứ ba tính theo chiều TP Ninh Bình đi huyện Kim Sơn có 05 vạch sơn màu vàng có tổng kích thước là 3,4m; đo từ vạch gần nhất đến cột mốc Km1+200 dựng phía bên phải đường về hướng huyện Kim Sơn là 17,4m (đo vuông góc).

Tình trạng hiện trường: Nạn nhân đã tử vong, hiện trường không còn nguyên vẹn do có nhiều người và phương tiện qua lại khu vực xảy ra tai nạn.

Lấy cột mốc Km1+200 dựng phía bên trái đường theo chiều đường từ huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình làm điểm mốc.

Lấy mép đường bên trái theo hướng huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình làm chuẩn.

Hiện trường cụ thể:

Đo theo phương vuông góc giữa các điểm cần đo đến điểm mốc và mép đường làm chuẩn hiện trường để lại như sau:

(01). Tử thi là nam giới nằm nghiêng trái trên mặt đường ĐT483 ở phần đường bên phải theo chiều từ huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình, đầu quay về hướng TP Ninh Bình, chân quay về hướng huyện Kim Sơn. Đo từ tâm đỉnh đầu vào mép đường được chọn làm chuẩn là 7,3m, đo tới mốc hướng TP Ninh Bình là 9,2m. Đo từ chân trái vào mép đường được chọn làm chuẩn là 7,5m và đo tới mốc hướng TP Ninh Bình là 10,4m, đo từ chân phải vào mép đường được chọn làm chuẩn là 8,2m và đo tới mốc hướng TP Ninh Bình là 10,2m.

(02). Xe mô tô biển số 35N2 – 3764 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường ĐT483 ở phần giữa đường bên trái theo chiều từ huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình, đầu xe quay về hướng huyện Kim Sơn, đuôi xe quay về hướng TP Ninh Bình. Đo đầu trục bánh trước bên trái vào mép đường được chọn làm chuẩn là 5,7m. Đo đầu trục bánh sau bên trái vào mép đường được chọn làm chuẩn là 5,9m và đo tới điểm mốc về hướng TP Ninh Bình là 20,4m.

(03). Xe ô tô biển số 35B – 013.02 đỗ trên mặt đường ĐT483 ở phần đường bên phải theo chiều từ huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình, đầu xe quay về hướng TP Ninh Bình, đuôi xe quay về hướng huyện Kim Sơn. Đo đầu trục bánh trước bên trái vào mép đường được chọn làm chuẩn là 7,7m. Đo đầu trục bánh sau bên trái vào mép đường được chọn làm chuẩn là 7,9 và đo tới điểm mốc về hướng huyện Kim Sơn là 33,5m.

(04). Vết lốp đơn KT (5,2 x 0,15)m trên mặt đường ĐT483 ở phần đường bên trái chiều từ huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình, vết lốp có chiều hướng từ huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình. Đo tâm đầu vết đến mép đường được chọn làm chuẩn là 5,2m. Đo tâm cuối vết đến mép đường được chọn làm chuẩn là 5,4m và đo đến điểm mốc về hướng TP Ninh Bình là 32,4m.

(05). Vết máu, tổ chức não KT (3,3 x 0,7)m trên mặt đường ĐT483 ở phần đường bên phải theo chiều từ huyện Kim Sơn đi TP Ninh Bình. Đo tâm vết đến mép đường được chọn làm chuẩn là 8,8m và đo đến điểm mốc về hướng TP Ninh Bình là 19,5m.

(06). Hệ thống mảnh nhựa vỡ, mảnh gương vỡ KT (9 x 23,5)m, nằm trên mặt đường ĐT483. Đo tâm hệ thống mảnh nhựa vỡ, mảnh gương vỡ đến mép đường được chọn làm chuẩn là 4,5m và đo đến điểm mốc về hướng TP Ninh Bình là 13,5m.

*** Khám nghiệm phương tiện**

- Xe mô tô nhãn hiệu ESPERO; màu: Xanh; số khung 000849; số máy: 000849; biển kiểm soát 35N2-3764. Dấu vết trên phương tiện: Tay phanh 2 bên; Ốp nhựa xung quanh đồng hồ công tơ mét; Đầu ốp cao su tay nắm bên phải bị bung rời; Toàn bộ đèn chiếu sáng phía trước, đèn xin đường phía trước; Mặt nạ phía trước đều bị vỡ, bung khỏi chốt định vị; Cánh yếm bên phải; Chấn bùm trước bị vỡ rời khỏi xe; Đầu xe bị đẩy dòn từ trước về sau; Lốp trước bị xì hơi, nan hoa trùng đứt, vành méo mó biến dạng không rõ hình. Tâm vết lõm cách chân van 30 cm ngược chiều kim đồng hồ; Bàn đạp chân phanh; đế chân trước bên phải bị đẩy gập từ trước về sau; Dai xe bảo vệ bên phải bị đẩy từ phải qua trái ốp sát vào thân xe; Ốp nhựa cổ xe bên phải bị rách. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh, đèn chiếu sáng, đèn xin đường, còi không đảm bảo sau tai nạn.

- Xe ô tô biển kiểm soát 35B-013.02; nhãn hiệu Hyundai; số loại Solati; số máy: J705961D4CB; số khung: RLUUA37RPKB001731; màu sơn: Đen. Sản xuất năm 2019. Dấu vết trên phương tiện: Đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị vỡ; Tai xe

trước bên phải bị đẩy lõm từ trước về sau, từ phải qua trái KT(30 x 25)cm. Trên bề mặt bong tróc sơn và có vết mài sạt KT(45 x 22) cm; Ốp mạ crom xung quanh đèn chiếu sáng bên phải bị gãy, bề mặt trước bám dính vật đỏ KT(10 x 3)cm, tâm cách mặt đất 1m; Ba đờ sóc trước bị rách, bung rời khỏi khớp nối; Đèn gầm phía trước bên phải bị bung rời khỏi xe; Ốp nhựa phía trước gương chiếu hậu bên phải bị bung rời khỏi xe; Gương chiếu hậu bên phải bị gãy rời khỏi xe; Camera hành trình được lắp tại kính chắn gió phía trước, cách mép kính xe bên trái 80 cm, cách mặt đất 2m. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh, còi vẫn đảm bảo sau tai nạn. Gương chiếu hậu bên phải không còn hiệu lực.

*** Khám nghiệm tử thi**

- Khám ngoài: Tử thi là nam giới, chiều dài tử thi từ đỉnh đến gót là 164cm, thể trạng trung bình. Tử thi trong thời kỳ co cứng. Hoen tử thi: Tập trung vùng lưng. Đặc điểm trang phục và vật dụng mang theo: Áo sơ mi cộc tay nền trắng - xanh kẻ ca rô, áo 05 cúc, mất các cúc 1, 2, 3 từ trên xuống. Mặt trước thân áo rải rác có vết rách, bám dính tổ chức não, máu loang KT(70 x 50)cm; lưng vai áo ướt máu, bám dính tổ chức não, bụi đất KT(70 x 50)cm, bên trong mặc áo phong cộc tay sát nách, màu ghi. Mặt trước thân áo bám dính tổ chức não, máu loang KT(70 x 50)cm, lưng vai áo ướt máu, bám dính tổ chức não KT (70 x 50)cm; Quần âu màu xanh, có dây lưng màu đen. Gối phải có vết rách KT(6,0 x 9,0)cm, chiều từ trên xuống, trái phải, xung quanh bám dính có vết sạt sợi vải, bám dính bụi đất KT(30 x 25)cm. Rách vải vùng khóa, đũng quần KT(20 x 25)cm trên toàn bộ mặt trước thân quần bám dính bụi đất KT(40 x 80)cm. Mông mặt sau quần bám dính máu, bụi đất KT(40 x 80)cm. Trong mặc quần đùi cặp chun màu xanh. Mông đũng quần ẩm ướt KT (10 x 15)cm. Đầu: Tóc cắt ngắn, nhiều sợi bạc. Biến dạng xương sọ - mặt, xương sọ- mặt bẹp dẹt chiều phải - trái, trước sau. Da đầu - mặt có vết thương rách, mất tổ chức da, bờ mép vết rách bầm dập tụ máu KT(10 x 15)cm, qua vết thương thấy lộ xương sọ, xương mặt dập vỡ, mất tổ chức nhãn cầu mắt phải. Mũi miệng, lỗ tai có nhiều máu chảy ra. Gãy dập nát xương hàm mặt. Ngực: Cân đối, không biến dạng, da vùng ngực - thượng đòn có vết sạt tụ máu KT(30 x 15)cm chiều hướng phải - trái. Lưng, mông: Da vai trái có vết bầm tụ máu dạng in ấn KT(30 x 15)cm. Tay: + Tay phải: Da cẳng tay có vết thương rách da KT(15 x 7,0)cm, bờ mép bầm dập tụ máu, qua vết thương lộ cân cơ dập nát, lộ xương. Da mu đốt 1-2 ngón II có vết thương rách da KT(2,0 x 2,0)cm, bờ mép bầm dập tụ máu, qua vết thương lộ cân cơ dập nát, lộ xương. Chân: Chân phải: Da 1/3 dưới đùi, gối, cẳng chân có vết xước rách da, vết bầm tụ máu KT(60 x 15)cm, chiều trên xuống.

- Khám trong: Đầu: Tụ máu nặng toàn bộ dưới da đầu. Dập vỡ nát toàn bộ xương hộp sọ có nhiều mảnh vỡ rời. Dập nát toàn bộ tổ chức não.

***Giám định pháp y:**

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 026/KLGĐTT-TTPY ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình xác định ông Phạm Văn Q: “*Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương vết thương sọ hở có dập nát toàn bộ xương sọ, dập nát toàn bộ nhu mô não trên nạn nhân, đa chấn thương do tai nạn giao thông.*”

Ngày 04/10/2024, Hội đồng định giá tài sản vi phạm trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận: “*Giá trị các bộ phận bị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu ESPERO; màu xanh; số khung 000849; số máy 000849; biển kiểm soát 35N2-3764, sản xuất năm 2005, xe cũ đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 15/9/2024 là 1.023.200 đồng; Giá trị các bộ phận bị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 35B-013.02; nhãn hiệu Hyundai; số loại Solati; số khung: RLUUA37RPKB001731, số máy: J705961D4CB; màu sơn đen; sản xuất năm 2019, xe cũ đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 15/9/2024 là 18.972.000 đồng.*”

*** Về trách nhiệm dân sự:** ông Q là người bị hại chết. Ông Q có bố mẹ là ông Phạm Văn Tẹo và bà Đinh Thị Gái (đều đã chết); vợ là bà Trần Thị Thuộc và 07 người con gồm: Phạm Thị Bích, Phạm Văn Tài, Phạm Văn Tuấn, Phạm Văn Tính, Phạm Thị Huệ, Phạm Thị Hoà (đã chết năm 2019); Phạm Văn Đủ (đã chết năm 2023). Bà Thuộc, chị Bích, anh Tuấn, anh Tính, chị Huệ có văn bản uỷ quyền cho anh Tài đại diện hợp pháp cho bị hại. Quá trình tại giai đoạn điều tra, bị cáo Trần Văn T1, Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài (do ông Trần Kim Hương, chức vụ Giám đốc, đại diện pháp luật) và đại diện gia đình bị hại đã tự thoả thuận giải quyết bồi thường dân sự cho gia đình ông Phạm Văn Q một lần với tổng số tiền là 200.000.000đồng; trong đó Trần Văn T1 bồi thường cho gia đình ông Phạm Văn Q là 100.000.000đồng, Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài bồi thường 100.000.000đồng. Gia đình ông Q đồng ý, nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với những hành khách trên xe của T1 khi xảy ra va chạm tai nạn không ai bị thương hay bị thiệt hại gì nên không có yêu cầu đề nghị gì.

*** Vật chứng, đồ vật, tài sản, tài liệu đã thu giữ**

Khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 xe ô tô biển kiểm soát 35B-013.02; nhãn hiệu Hyundai màu sơn Đen; 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N2-3764; nhãn hiệu: Espero; Các mảnh nhựa vỡ, gương vỡ của xe ô tô biển kiểm soát 35B-013.02 và xe mô tô mang biển số 35N2-3764.

Bị cáo Trần Văn T1 tự nguyện giao nộp: 01 Giấy phép lái xe hạng D số 370144007273; mang tên Trần Văn T1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/9/2022; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35001205; tên chủ xe Công ty TNHH DV Vận tải Tú Tài; xe mang biển số 35B-013.02 do Công an huyện Kim Sơn cấp ngày 23/9/2023; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; số EA 1744384; xe mang biển số

đăng ký 35B-013.02; Nhãn hiệu Hyundai do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 35-02D cấp ngày 19/9/2023.

Anh Phạm Văn Tài (con ông Phạm Văn Q) tự nguyện giao nộp: Đăng ký xe mô tô, xe máy số 0073422; mang tên chủ xe Nguyễn Văn Phong; trú tại Yên Mật, Kim Sơn, Ninh Bình; xe mang biển số 35N2-3764 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 07/01/2005; Giấy phép lái xe số 370165000387; mang tên Phạm Văn Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 11/01/2016.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 03/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Trần Văn T1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 41, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T1 từ 30 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Về hình phạt bổ sung: cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết do các bên đã tự giải quyết với nhau xong. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại giấy phép lái xe hạng D do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/9/2022 cho bị cáo Trần Văn T1 nhưng tạm quản lý để đảm bảo thi hành án. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T1 phải nộp 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Khoảng 03 giờ 50 phút ngày 15/9/2024, Trần Văn T1 có bằng lái xe hạng D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 35B-013.02 (xe Limousine của Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài) trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,045 mg/lít (khí thở) khi đang chở khách trên đường ĐT438 theo hướng Kim Sơn – thành phố

Ninh Bình, đi đến khu vực Km1+200 thuộc phố 1B, thị trấn Yên Ninh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là địa bàn thuộc khu dân cư, phía trước có chướng ngại vật là xe ô tô bảo vệ môi trường biển kiểm soát 35H-021.63 cách khoảng 20m, khoảng cách không an toàn, bị cáo T1 đã điều khiển xe đi sang bên trái để vượt xe, không có tín hiệu xin vượt; vận tốc 72/50km/giờ dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 35N2-3764 do ông Phạm Văn Q điều khiển đang đi ngược chiều, hậu quả làm ông Phạm Văn Q tử vong.

Tại phiên tòa bị cáo cũng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ: biên bản kiểm tra nồng độ cồn, Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi; kết luận giám định tử thi, biên bản kiểm tra dấu vết tình trạng xe, kết quả báo cáo chi tiết hành trình của xe ô tô do bị cáo điều khiển, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự; Khoản 1, Khoản 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008; Điều 6 thông tư 31/2019/TT-BGTVT năm 2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và khoản 1, Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia năm 2019 sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 đã có cơ sở xác định hành vi của bị cáo Trần Văn T1 điều khiển phương tiện giao thông đường bộ trong tình trạng có sử dụng rượu bia hơi thở có nồng độ cồn gây tai nạn làm chết người đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Điều 260. Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định ...

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Do vậy cần phải bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội không phải do lỗi cố ý; Về tình tiết tăng nặng: không có; Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đại diện gia đình bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính hiện bị cáo đang nuôi 02 con còn nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 54, điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và trong khung liên kề nhẹ hơn của điều luật và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách là cũng đảm bảo việc giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo sử dụng rượu bia trong hơi thở có nồng độ là 0,045mg/0l lít khí thở nên căn cứ khoản 5 Điều 260, Điều 41 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt bổ sung Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo 01 năm là phù hợp.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Văn T1, Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài và gia đình bị hại đã có thỏa thuận về việc bồi thường theo đó bị cáo và Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài bồi thường dân sự cho gia đình ông Phạm Văn Q một lần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng; trong đó Trần Văn T1 bồi thường cho gia đình ông Phạm Văn Q là 100.000.000 đồng, Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài bồi thường 100.000.000 đồng. Gia đình ông Q đồng ý, đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Đối với những hành khách trên xe của T1 khi tai nạn không ai bị thương hay bị thiệt hại gì nên không có yêu cầu đề nghị gì. Do vậy về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 35B-013.02 cùng toàn bộ giấy tờ xe kèm theo là tài sản của Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài địa chỉ tại xóm 2, Hùng Tiến, Kim Sơn, Ninh Bình. Việc khám nghiệm phương tiện và trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cùng toàn bộ giấy tờ kèm theo cho Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N2-3764; số khung 000849; số máy 000849; màu sơn Xanh; dung tích xi lanh 107; nhãn hiệu: Espero cùng đăng ký xe mô tô, xe máy số 0073422, mang tên chủ xe Nguyễn Văn Phong, trú tại Yên Mật, Kim Sơn, Ninh Bình. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của ông Q mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Y đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N2-3764, đăng ký xe mô tô cùng giấy phép lái xe số 370165000387 mang tên Phạm Văn Q và các mảnh nhựa vỡ của chiếc xe cho anh Phạm Văn Tài, đại diện cho gia đình bị hại.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng D số 370144007273 mang tên Trần Văn T1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/9/2022 cần trả lại cho bị cáo tuy nhiên bị cáo bị cấm hành nghề 01 năm nên cần quản lý để đảm bảo thi hành án.

[4]. Các vấn đề khác:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với ông Trần Kim Hương là giám đốc của Công ty TNHH dịch vụ vận tải Tú Tài, ngày 15/9/2024 giao xe ô tô cho T1 điều khiển nhưng không biết T1 sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện. Do đó ông Trần Kim Hương không vi phạm pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trần Văn T1 bị kết án không thuộc trường hợp miễn án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 260, Điều 41; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T1 phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”.

Xử phạt Trần Văn T1 30 (*ba mươi*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (*sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Gia đình bị cáo Trần Văn T1 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Xuân Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Cấm hành nghề lái xe 01 (*một*) năm đối với bị cáo Trần văn T1 kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T1 01 Giấy phép lái xe hạng D số 370144007273 mang tên Trần Văn T1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 20/9/2022 nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2025 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T1 phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Công an huyện Y
- Chi cục THA. DS huyện Y
- Thi hành án HS
- Bị cáo, đại diện bị hại, NCQLNVLQ
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- Sở tư pháp
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Bích T

